|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN DIỄN CHÂU  **TRƯỜNG TH DIỄN LÂM 1** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Số 74/QĐ-THDL1 *Diễn Lâm, ngày 27 tháng 9 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng năm học 2024 -2025**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC DIỄN LÂM 1**

***Căn cứ:***

- Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng tại thông tư 28/2020/TT-BGD&ĐT ban hành điều lệ trường tiểu học;

* Luật Thi đua khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022;
  + Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ GDĐT về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;
  + Kế hoạch số 871/KH-BGDĐT ngày 20/8/2019 của Bộ GD&ĐT Triển khai thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” trong ngành Giáo dục giai đoạn 2019 – 2025; Quyết định số 2821/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức Nghệ An thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 – 2025;
  + Kế hoạch số 1374/KH-BGDĐT ngày 02/11/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch số 58/KH-SGD&ĐT ngày 12/01/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch số 60/KH ngày 14/01/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” ngành Giáo dục giai đoạn 2020 – 2025;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành Quy chế thi đua khen thưởng năm học 2024 - 2024 của trường Tiểu học Diễn Lâm 1

**Điều 2**. Quy chế gồm 4 chương 7 điều (kèm theo phụ lục) có hiệu lực kể từ ngày kí.

**Điều 3**. Các bộ phận liên quan và toàn thể cán bộ, công chức viên chức, người lao động trường Tiểu học Diễn Lâm 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: **HIỆU TRƯỞNG**

- Như Điều 3;

- Lưu HS.

**Trần Thị Trung**

**QUY CHẾ**

**Thi đua khen thưởng năm học 2024 - 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 74 /QĐ-THDN ngày 27 tháng 9 năm 2024*

*của Hiệu trưởng trường Tiểu học Diễn Lâm 1)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích yêu cầu**

Văn bản này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền thi đua, khen thưởng và hướng dẫn chi tiết việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của trường Tiểu học Diễn Lâm 1

Mục tiêu của thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực động viên, lôi cuốn, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể tiếp tục phát huy trí tuệ, tài năng, sức lao động phục vụ cho sự phát triển của giáo dục địa phương. Khen thưởng còn nhằm mục đích tôn vinh những giá trị lao động, là hình thức nhà trường ghi nhận những cống hiến về công sức, trí tuệ của tập thể và cá nhân có thành tích vượt bậc. Thi đua, khen thưởng là tạo ra động lực mới trong lao động của mọi mặt công tác, những công lao, thành tích của đơn vị và cá nhân đạt được sẽ được đơn vị ghi nhận nhằm khuyến khích, động viên mọi người tiếp tục hăng hái, phát huy trí tuệ, tài năng, sức lao động phục vụ cho sự phát triển cuả nhà trường.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ, bộ phận trong nhà trường.

**Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng**

1. Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời.

2. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.

3. Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng.

4. Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

5. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động, công tác và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác.

6. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, tổ, bộ phận phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

7.Tập thể, cá nhân được tuyên dương, khen thưởng phải có tác dụng noi gương, thành tích khen thưởng lần sau phải cao hơn thành tích đã được khen thưởng lần trước.

8.Chỉ đề nghị khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có đăng kí thi đua đầu năm học, có sáng kiến kinh nghiệm, có giải pháp tích cực để đem lại hiệu quả, năng suất cao. Có đủ các loại hồ sơ khen thưởng theo quy định, nộp đúng thời gian.

**Chương II**

**TIÊU CHUẨN VÀ CÁC DANH HIỆU KHEN THƯỞNG**

**Điều 4. Tiêu chuẩn chung**

Tập thể và cá nhân được khen thưởng phải đạt các tiêu chuẩn chung sau đây:

1. Phải hoàn thành vượt mức các chi tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao. Đủ ngày, giờ công lao động, tích cực trong công việc.

2. Có cải tiến trong công tác, trong nghiệp vụ chuyên môn.

3. Chất lượng và hiệu quả lao động kì sau phải cao hơn kì trước.

4. Thực hiện đúng nội quy, quy chế của đơn vị, ngành và chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

5. Cá nhân được khen thưởng phải là nhân tố tích cực, gương mẫu, điểm sáng noi gương, được mọi người trong nhà trường tín nhiệm.

**Điều 5.** **Tiêu chuẩn cụ thể cho từng danh hiệu thi đua, khen thưởng**

**1. Danh hiệu lao động tiên tiến**

 . Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng hàng năm khi kết thúc năm học và đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét, quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua…”

Cụ thể:

a) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua; tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ, điển hình trong phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện tốt phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở và các phong trào khác của ngành, các cấp phát động; có đạo đức, lối sống lành mạnh.

b) Cá nhân hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao, đạt năng suất chất lượng như: thực hiện đúng, đủ chương trình, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy định của ngành.

c) Kết quả đánh giá giáo viên theo theo chuẩn nghề nghiệp, đánh giá viên chức cuối năm phải đạt từ loại Khá trở lên hoặc loại Khá trở lên theo chuẩn hiệu trưởng.

d) Đảm bảo ngày giờ công lao động và hội họp theo quy định:

- Nghỉ có việc riêng nhờ đồng nghiệp giảng dạy phải xin phép HT, PHT để cho phép và phụ trách tổ để chấm công.

- Nghỉ ốm 03 ngày trở lên phải có giấy nghỉ ốm của bệnh viện;

- Được nghỉ theo chế độ quy định; Hiếu: được nghỉ 03 ngày liền kề; Hỷ: Cưới con được nghỉ 02 ngày, cưới bản thân được nghỉ 03 ngày.

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” nếu đảm bảo các tiêu chuẩn trên.

e) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp: mới tuyển dụng dưới 6 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên (không tính thời gian nghỉ Lễ, Tết,…), bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

**2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở**

Xét một lần vào cuối năm cho các cá nhân đạt 2 tiêu chuẩn quy định tại Điều 23, Luật Thi đua-Khen thưởng số 06/2022/QH15.

1.Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.

**3. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh**

1. Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.

2. Người đứng đầu tỉnh xem xét, công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

\*Khi bình chọn các danh hiệu thi đua, ***nhất thiết phải căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ, mức độ chấp hành nội quy, quy chế cơ quan, kết quả và hiệu quả thực tế cá nhân đã đạt được trong cả một năm học***. Do đó, những thành tích đã được khen đột xuất, những danh hiệu được công nhận trong các hội thi, giao lưu, các hoạt động phong trào, … của cá nhân, được xem như yếu tố bổ sung khi xét duyệt, đề nghị hình thức khen thưởng tổng kết cuối năm học (yếu tố ưu tiên theo thứ tự như sau: GV dạy giỏi (*GVCN giỏi, TPT giỏi, nhân viên giỏi*) theo cấp, Sáng kiến kinh nghiệm; có bồi dưỡng học sinh năng khiếu và có giải, có giải khi tham gia các hoạt động phong trào của trường, huyện, tỉnh phát động, thành tích của lớp (*đối với GVCN*) khi tham gia phong trào do trường, huyện phát động …

**4. Tập thể lao động tiên tiến**

Xét một lần vào cuối năm học, đạt các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1, Điều 28, Luật thi đua khen thưởng và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành vượt mức nhiệm vụ, kế hoạch công tác được giao với năng suất chất lượng cao, vượt mức kế hoạch đề ra.

b) Có trên 50% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; không có đơn thư, khiếu kiện trái với quy định của pháp luật.

c) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tham gia tích cực vào các hoạt động của nhà trường, công đoàn.

d) Phải là tập thể tiêu biểu, được nhân dân và lãnh đạo cấp trên tín nhiệm.

**5. Tập thể Tổ lao động xuất sắc**

Xét một lần vào cuối năm học và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

**6. Lớp tiên tiến**

a) Có 100% học sinh xếp loại Đạt ở đánh giá năng lực và phẩm chất, trong đó trên 50% xếp loại Tốt; có trên 50% học sinh được khen thưởng cuối năm học, trong đó trên 40% khen thưởng xuất sắc

b) Lớp đạt VSCĐ: có từ 70% học sinh xếp loại A trở lên, không có học sinh xếp loại C.

c) Có thành tích xuất sắc trong mọi phong trào của nhà trường; không có HS vi phạm nội quy, quy định của nhà trường bị xử lý kỷ luật từ mức khiển trách phải viết bản kiểm điểm trở lên.

**7. Lớp tiên tiến xuất sắc**

Lớp tiên tiến xuất sắc phải lựa chọn những tập thể lớp tiêu biểu nhất trong số những lớp đạt danh hiệu "Lớp tiên tiến"; số lượng công nhận danh hiệu "Lớp tiên tiến xuất sắc" không quá 30% trong tổng số lớp đạt danh hiệu "Lớp tiên tiến" và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có 100% HS xếp loại Đạt ở đánh giá năng lực và phẩm chất, trong đó trên 70% xếp loại Tốt; có trên 60% HS được khen thưởng cuối năm học, trong đó trên 40% khen thưởng xuất sắc.

b) Lớp đạt VSCĐ: có từ 85% học sinh xếp loại A trở lên, không có học sinh xếp loại C.

c) Xét đặc cách “Lớp tiên tiến xuất sắc” cho những lớp đạt thành tích cao trong các hội thi, giao lưu cấp huyện, cấp tỉnh, cấp Quốc gia.

**8. Khen thưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, đoàn viên đạt thành tích trong các đợt thi đua, hội thi giao lưu do nhà trường, công đoàn, ngành phát động.**

Cán bộ, giáo viên, nhân viên phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, nội quy, quy định của nhà trường, của ngành.

b) Có tham gia đăng ký thi đua khi đơn vị tổ chức phát động.

c) Đạt kết quả cao trong các đợt thi đua, hội thi do nhà trường, công đoàn, ngành phát động (đạt từ giải ba trở lên trong các hội thi hoặc xếp loại Xuất sắc theo các tiêu chuẩn thi đua).

**Điều 6. Các hình thức khen thưởng**

**1. Giấy khen của UBND huyện hoặc giấy khen của Giám đốc sở GD&ĐT**

Lựa chọn một số cá nhân tiêu biểu trong những cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học nhưng chưa đủ điều kiện đề nghị UBND tỉnh khen thưởng.

Mỗi cá nhân chỉ đề nghị một cấp khen thưởng.

**2. Bằng khen của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

Xét một lần vào cuối năm học và cá nhân phải đạt tiêu chuẩn có thành tích tiêu biểu trong số cá nhân 2 lần liên tục đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (nhưng chưa đạt tiêu chuẩn chiến sĩ thi đua cấp tỉnh).

Đối với tập thể phải đạt tiêu chuẩn có thành tích tiêu biểu trong 2 lần liên tục đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.

**3. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo**

Áp dụng tương tự như tiêu chuẩn đề nghị tặng bằng khen của chủ tịch UBND tỉnh nhưng mức độ tiêu biểu nổi bật, vượt trội, phạm vi ảnh hưởng lớn hơn.

4. Khen thưởng đột xuất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác, khen thưởng do đạt các thứ hạng cao trong các hoạt động văn hoá thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền, các hoạt động phong trào do đơn vị và các tổ chức đoàn thể các cấp phát động.

Việc khen thưởng đột xuất áp dụng cho các cá nhân đạt thứ hạng cao trong hoạt động phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, thi giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, thi tìm hiểu kiến thức, thi đua kỉ niệm các ngày lễ lớn do đơn vị hoặc cấp trên tổ chức.

Về kinh phí chi khen thưởng đột xuất được trích từ kinh phí khen thưởng của nhà trường, theo Quy chế chi tiêu nội bộ. Cấp tỉnh, huyện theo quy định hiện hành.

Khen thưởng đột xuất sẽ do tổ trưởng, phụ trách bộ phận, đoàn thể nhà trường đề nghị lên Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường xem xét và đề nghị Hiệu trưởng chuẩn y Quyết định khen thưởng.

**Chương III**

**HỘI ĐỒNG, TRÌNH TỰ**

**1. Thành phần**

- Hội đồng thi đua đơn vị gồm: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; Chủ tịch Công đoàn; Bí thư Đoàn Thanh niên; Trưởng, Phó Tổ chuyên môn; Thư ký Hội đồng, Tổng phụ trách, trưởng ban thanh tra nhân dân.

 - Chủ tịch Hội đồng Thi đua khen thưởng là Hiệu trưởng; Phó Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Công đoàn.

**2. Trách nhiệm của Hội đồng**

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị chịu trách nhiệm về việc thẩm định thành tích của các tập thể và cá nhân trong đơn vị khi đề nghị xét khen thưởng lên Hội đồng TĐKT cấp trên

-  Khi họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị phải ghi biên bản đầy đủ nội dung, ý kiến của các thành viên Hội đồng và kết luận của Chủ tịch Hội đồng TĐ-KT đơn vị.

**3. Trình tự tiến hành các bước bình xét thi đua, khen thưởng**

- Bước 1: Họp bình xét trong Tổ

 Bình xét thi đua theo nguyên tắc bỏ phiếu kín, chọn ra các cá nhân thực sự tiêu biểu, suất sắc đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng đơn vị theo trình tự:

+ Đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ năm học (theo Chương I, điều 5 của Quy chế), lập danh sách theo thứ tự. Xác định những cá nhân không thuộc diện bình bầu các danh hiệu thi đua khen thưởng.

- Bước 2: Họp Hội đồng TĐ-KT đơn vị;

Sau khi có kết quả bình bầu tại các Tổ, Hội đồng TĐ-KT tiến hành họp xét trên cơ sở kết quả của Tổ và tiến hành bỏ phiếu kín, sắp xếp những cá nhân đủ tiêu chuẩn và thực sự tiêu biểu, ở vị trí từ cao đến thấp.

- Bước 3: Họp Hội đồng trường, thông qua kết quả bình bầu.

Các cuộc họp bình bầu từ cấp Tổ trở lên đều phải ghi vào biên bản Tổ, Hội đồng TĐKT, Hội đồng trường: Nhất trí theo tỷ lệ % và toàn bộ những ý kiến chưa thống nhất. (*Chỉ bầu lại khi 1 cá nhân nào đó không được sự nhất trí từ 50% trở lên của thành viên trong Tổ, Hội đồng,… , khi đó toàn thể Tổ, Hội đồng,… đều bỏ phiếu kín cho 1 cá nhân đó để sắp xếp lại vị thứ, có thể biểu quyết bằng công khai trực tiếp)*

**Chương IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện theo quy chế này.

2. Quy chế này chỉ được sửa đổi, bổ sung khi được 2/3 số thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng của nhà trường tán thành và ít nhất 2/3 cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nhất trí.

3. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày kí./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG**  **CHỦ TỊCH HĐTĐ- HIỆU TRƯỞNG**  **Trần Thị Trung** |

**PHỤ LỤC**

**THANG ĐIỂM THI ĐUA**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** | **Điểm** | **GV tự chấm** | **Tổ** | **Trường** |
| **I** | **Tư tưởng, PC, chính trị** | **10** |  |  |  |
| 1 | Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các cuộc vận động, quy chế của ngành, của đơn vị. | 1 |  |  |  |
| 2 | Gương mẫu trong lối sống, có tinh thần đoàn kết xây dựng nội bộ tốt. Không chia rẽ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ. | 1 |  |  |  |
| 3 | Đạt gia đình văn hóa | 1 |  |  |  |
| 4 | Không uống rượu, bia, hút thuốc và sử dụng điện thoại trong giờ lên lớp, hội họp. | 1 |  |  |  |
| 5 | Trang phục thực hiện đúng nội quy, quy định (nội quy hoạt động của nhà trường đã thông qua trong hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động) | 1 |  |  |  |
| 6 | Hội, họp, sinh hoạt chuyên đề, dự giờ rút kinh nghiệm đầy đủ, đúng giờ qui định (Thời gian được tính lúc bắt đầu công việc). | 1 |  |  |  |
| 7 | Tôn trọng nhân cách mọi người (Đồng nghiệp, phụ huynh, học sinh ...) | 1 |  |  |  |
| 8 | Nạp báo cáo đúng lịch. | 1 |  |  |  |
| 9 | Công tác Công đoàn. | 2 |  |  |  |
| **II** | **CHUYÊN MÔN** | **54 điểm** |  |  |  |
| 1 | Ngày công: Nhờ dạy -0,2đ/lần, nghỉ có lí do ngoài chế độ - 0,5điểm/lần | 10 |  |  |  |
| 2 | Hồ Sơ: Kiểm tra định kì, đột xuất | 20 |  |  |  |
| 3 | Chất lượng: Đại trà TBC các môn được phân công x 2 | 20 |  |  |  |
| 4 | CL năng khiếu: HSG Quốc gia +5; HSG Tỉnh + 2; HSG Huyện +1 (Mỗi HS được tỉnh điểm cao nhất)  Mỗi GV đạt 2 em HSG cấp huyện trở lên được 4 điểm. | 4 |  |  |  |
| 5 | Tiết dạy | 20 |  |  |  |
| **6** | Tham gia các cuộc thi của GV (GVCN giỏi, viết SKKN, Thiết kế bài giảng, các cuộc thi trực tuyến…): Đạt cấp trường 3đ, cấp huyện hoặc đạt giải trở lên 6đ | 6đ |  |  |  |
| **III** | **CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM:** | 40 điểm |  |  |  |
| 1 | Nề nếp: TBC hàng tuần + Các đợt thi đua x 2 | 10 |  |  |  |
| 2 | Đóng góp: BHYT tính theo %; các khoản khác hoàn thành trước khi HS nghỉ học | 10 |  |  |  |
| 3 | Giữ gìn của công: Không mất, hỏng, bẩn tài sản đã bàn giao, mỗi lỗi vi phạm - 0,5 đ ( tắt bóng, đóng cửa…) | 10 |  |  |  |
| 4 | Lao động |  |  |  |  |
| **III** | **GIÁO VIÊN KHÁC:** | **40 điểm** |  |  |  |
| 1 | Trang trí phòng học khoa học, có nội quy | 10 |  |  |  |
| 2 | Giữ gìn của công: Không mất, hỏng, bẩn tài sản đã bàn giao, mỗi lỗi vi phạm - 0,5 đ, tắt bóng, đóng cửa… | 10 |  |  |  |
| 3 | Tổ chức các hoạt động theo phân công | 10 |  |  |  |
| 4 | Lao động | 10 |  |  |  |
|  | **Tổng cộng** | **điểm** |  |  |  |
| **BAN GIÁM HIỆU, PHỤC VỤ** | | | | | |
| **TT** | **NỘI DUNG** | **Điểm** | **GV tự chấm** | **Tổ** | **Trường** |
| **I** | **Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống : 10 đ** |  |  |  |  |
| 1 | Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các cuộc vận động, nội quy, quy chế của ngành, của đơn vị. | 1 |  |  |  |
| 2 | Gương mẫu trong lối sống, có tinh thần đoàn kết xây dựng nội bộ tốt. Không chia rẽ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ. | 1 |  |  |  |
| 3 | Sinh hoạt gia đình lành mạnh, giản dị, tiết kiệm, gia đình đạt chuẩn văn hóa; gia đình học tập; không vi phạm chuẩn mực, đạo đức nhà giáo. | 1 |  |  |  |
| 4 | Không uống rượu, bia, hút thuốc và sử dụng điện thoại trong giờ lên lớp, hội họp. | 1 |  |  |  |
| 5 | Trang phục thực hiện đúng quy định, phù hợp với công việc. | 1 |  |  |  |
| 6 | Hội, họp đầy đủ, đúng giờ qui định (Thời gian được tính lúc bắt đầu công việc). | 1 |  |  |  |
| 7 | Tôn trọng nhân cách mọi người (Đồng nghiệp, phụ huynh, học sinh ...) | 1 |  |  |  |
| 8 | Chấp hành tốt luật giao thông, KHHGĐ | 1 |  |  |  |
| 9 | Hoat động công đoàn | 2 |  |  |  |
| **II** | **Ngày giờ công lao động: 10 đ** |  |  |  |  |
| 1 | - Có sổ kế hoạch sổ ghi chép phù hợp với tính chất công việc và có báo cáo kịp thời công tác phụ trách *(trừ nhân viên bảo vệ, tạp vụ)*. | 10 |  |  |  |
| 2 | Ngày công: Đảm bảo đúng ngày công | 10 |  |  |  |
| **III** | **Kết quả công việc (80 điểm)** |  |  |  |  |
| 1 | Hoàn thành nhiệm vụ được giao đạt chất lượng, hiệu quả, đúng thời gian qui định | 40 |  |  |  |
| 2 | Quản lý tài sản cẩn thận, chu đáo, thể hiện tính trách nhiệm cao trong công việc. | 20 |  |  |  |
| 3 | Công việc không sai sót, không bị nhắc nhở. | 20 |  |  |  |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  |

**Nơi nhận:**  **HIỆU TRƯỞNG**

- Phòng GDĐT (b/cáo);

- CB, GV, NV toàn trường (t/h);

- Lưu HS.

**Trần Thị Trung**

**CÁCH TÍNH ĐIỂM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **NỘI DUNG** |  |
| **I** | **Tư tưởng, PC, chính trị** |  |
| 1 | Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các cuộc vận động, quy chế của ngành, của đơn vị. | Tập trung công tác PCD, không tuân thủ các bp PCD của GV và HS bị trừ điểm theo điểm kiểm tra của BGH, TPT |
| 2 | Gương mẫu trong lối sống, có tinh thần đoàn kết xây dựng nội bộ tốt. Không chia rẽ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ. | Cãi nhau dù bất kì lí do gì cũng bị trừ điểm vì không biết cách xử lí dẫn đến mâu thuẫn. Bị phụ huynh phản ảnh dù đúng hay sai cũng bị trừ điểm. |
| 3 | Đạt gia đình văn hóa |  |
| 4 | Không uống rượu, bia, hút thuốc và sử dụng điện thoại trong giờ lên lớp, hội họp. |  |
| 5 | Trang phục thực hiện đúng nội quy, quy định (nội quy hoạt động của nhà trường đã thông qua trong hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động năm học 2021- 2022) | Thứ 2 và các ngày lễ nữ áo dài, nam áo trắng. Mùa đông comple xanh. |
| 6 | Hội, họp, sinh hoạt chuyên đề, dự giờ rút kinh nghiệm đầy đủ, đúng giờ qui định (Thời gian được tính lúc bắt đầu công việc). | Trừ điểm như ngày công |
| 7 | Tôn trọng nhân cách mọi người (Đồng nghiệp, phụ huynh, học sinh ...) | Thái độ không đúng đắn trước đồng nghiệp, phụ huynh và nhân dân, bị phản ánh lại với BGH hoặc gây dư luận trong nhân dân. Ép học thêm, ép thu tiền, ép mua tài liệu không quy định… |
| 8 | Nạp báo cáo đúng lịch. | Tất cả các báo cáo theo quy định kể cả báo cáo gấp. Số điểm chi trung bình cho mỗi lần nạp báo cáo. Bị nhắc nhở trừ điểm |
| 9 | Công tác Công đoàn. | Tham gia các hđ do công đoàn phát động, tùy theo mức độ tích cực. |
| **II** | **CHUYÊN MÔN** |  |
| 1 | Ngày công: Nhờ dạy -0,2đ/lần, nghỉ có lí do ngoài chế độ - 0,5điểm/lần |  |
| 2 | Hồ Sơ: Kiểm tra định kì, đột xuất | LBG kiểm tra hàng tuần trên VN Edu, các hồ sơ khác KT theo lịch chuyên môn |
| 3 | Chất lượng: Đại trà TBC các môn được phân công x 2 |  |
| 4 | CL năng khiếu: có HSG Tỉnh + 2đ, Huyện +1đ |  |
| 5 | Tiết dạy | BGH, tổ trưởng, TP dự giờ, đánh giá theo lịch tuần |
| **6** | Tham gia các cuộc thi của GV (GVCN giỏi, viết SKKN, TKBG, các cuộc thi trực tuyến…): Đạt cấp trường 3đ, cấp huyện hoặc đạt giải trở lên 6đ | Tham gia thi cấp trường đạt 3 điểm cho mỗi cuộc thi, nếu chỉ mang tính chất đối phó thì tùy theo chất lượng chấm điểm của BGK |
| **III** | **CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM:** |  |
| 1 | Nề nếp: TBC hàng tuần + Các đợt thi đua x 2 |  |
| 2 | Đóng góp: BHYT tính theo %; các khoản khác hoàn thành trước khi HS nghỉ học |  |
| 3 | Giữ gìn của công: Không mất, hỏng, bẩn tài sản đã bàn giao, mỗi lỗi vi phạm - 0,5 đ ( tắt bóng, đóng cửa… |  |
| 4 | Tham gia lao động |  |
| **III** | **GIÁO VIÊN KHÁC:** |  |
| 1 | Trang trí phòng học khoa học, có nội quy |  |
| 2 | Giữ gìn của công: Không mất, hỏng, bẩn tài sản đã bàn giao, mỗi lỗi vi phạm - 0,5 đ, tắt bóng, đóng cửa… |  |
| 3 | Tổ chức các hoạt động theo phân công |  |
| 4 | Tham gia lao động |  |
|  | **Tổng cộng** |  |
| **BAN GIÁM HIỆU, PHỤC VỤ** | | | |
| **TT** | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **I** | **Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống : 10 đ** |  |
| 1 | Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các cuộc vận động, nội quy, quy chế của ngành, của đơn vị. | 1 |
| 2 | Gương mẫu trong lối sống, có tinh thần đoàn kết xây dựng nội bộ tốt. Không chia rẽ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ. | 1 |
| 3 | Sinh hoạt gia đình lành mạnh, giản dị, tiết kiệm, gia đình đạt chuẩn văn hóa; gia đình học tập; không vi phạm chuẩn mực, đạo đức nhà giáo. | 1 |
| 4 | Không uống rượu, bia, hút thuốc và sử dụng điện thoại trong giờ lên lớp, hội họp. | 1 |
| 5 | Trang phục thực hiện đúng quy định, phù hợp với công việc. | 1 |
| 6 | Hội, họp đầy đủ, đúng giờ qui định (Thời gian được tính lúc bắt đầu công việc). | 1 |
| 7 | Tôn trọng nhân cách mọi người (Đồng nghiệp, phụ huynh, học sinh ...) | 1 |
| 8 | Chấp hành tốt luật giao thông, KHHGĐ | 1 |
| 9 | Hoat động công đoàn | 2 |
| **II** | **Ngày giờ công lao động: 10 đ** |  |
| 1 | - Có sổ kế hoạch sổ ghi chép phù hợp với tính chất công việc và có báo cáo kịp thời công tác phụ trách *(trừ nhân viên bảo vệ, tạp vụ)*. | 2 |
| - Có dán kế hoạch và báo cáo trên bảng tin *(trừ nhân viên bảo vệ)* | 2 |
| 2 | Ngày công: Đảm bảo đúng ngày công, ngày trực phải đi trước 5 phút. | 6 |
| **III** | **Kết quả công việc (80 điểm)** |  |
| 1 | Hoàn thành nhiệm vụ được giao đạt chất lượng, hiệu quả, đúng thời gian qui định | 40 |
| 2 | Quản lý tài sản cẩn thận, chu đáo, thể hiện tính trách nhiệm cao trong công việc. | 20 |
| 3 | Công việc không sai sót, không bị nhắc nhở. | 20 |
|  | **Tổng cộng** | **100** |